

Số: /BC-UBND

Liên Sơn, ngày 23 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024, Phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2024

Kính gửi: - UBND huyện Chi Lăng;
- Phòng Nội vụ huyện Chi Lăng.

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/01/2024 của UBND huyện về kế hoạch cải cách hành chính huyện Chi Lăng năm 2024; Căn cứ Công văn số 2049/UBND-NV ngày 15/8/2023 của Phòng Nội vụ huyện Chi Lăng về việc xây dựng kế hoạch năm và thực hiện chế độ báo công tác cải cách hành chính định kỳ.

Trên cơ sở Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 18/01/2024 của UBND xã Liên Sơn về thực hiện Công tác cải cách hành chính xã Liên Sơn năm 2024, UBND xã báo cáo việc kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Xác định cải cách hành chính là nội dung quan trọng của nền hành chính nhà nước, góp phần quan trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính, qua đó hiện thực hóa mục tiêu chính trị của đảng. Do đó công tác cải cách hành chính được lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND xã quan tâm, chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt, sáng tạo và kịp thời thích ứng với tình hình mới, thúc đẩy thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội xã giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục duy trì, phát huy kết quả đạt được năm 2023; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, của Tỉnh, của Huyện, của xã về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 2021-2025 và năm 2023; UBND xã tiếp tục chỉ đạo các chuyên môn tổ chức khắc phục các tiêu chí, thành phần cải cách hành chính chưa đạt điểm tối đa năm 2023; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính năm 2024, phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

UBND xã xây dựng kế hoạch số 14a/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND xã Liên Sơn về khắc phục các chỉ số chưa đạt điểm tối đa tại quyết định công bố chỉ số cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2023.

Công tác kiểm tra cải cách hành chính được quan tâm, chú trọng, ban hành các văn bản triển khai, thực hiện theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính được quan tâm, chú trọng; xác định công tác CCHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024. UBND xã tiếp tục chỉ đạo các ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân, doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; tuyên truyền trên bản tin địa phương, cổng thông tin điện tử của xã; thông qua các hội nghị, cuộc họp, đã tuyên truyền 0 lượt trên đài, loa phát thanh; 0 lượt trên trang thông tin điện tử của xã.

Niêm yết công khai, kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trụ sở làm việc của UBND xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin. Việc niêm yết đầy đủ, rõ ràng, dễ nghiên cứu, đúng quy định, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã là 121 TTHC, trong đó 109 thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:

Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND xã ban hành đều được bộ phận chuyên môn dự thảo văn bản chủ động soạn thảo, tổ chức họp lấy ý kiến theo quy định của Luật và chuyển cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thẩm định, góp ý. Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đều được xem xét thống nhất của văn bản trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

UBND xã đã ban hành kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 về Triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

Tập trung chỉ đạo thường xuyên đổi mới công tác tự kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo áp dụng thống nhất và đồng bộ các văn bản pháp luật của cấp trên tại địa phương; tiến hành tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND xã ban hành. Thông qua công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đã kịp thời phát hiện những văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với quy định pháp mới ban hành để đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với các quy định hiện hành.

c) Việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai, thực hiện nghiêm túc. Kế hoạch 09/KH-UBND ngày 24/01/2024 về triển công tác Tư pháp năm 2024.

UBND xã tập trung phổ biến các văn bản pháp luật quan trọng liên quan thiết thực đến hoạt động đến cán bộ và Nhân dân đã, đang có hiệu lực thi hành trong năm 2021, 2022¹, 2023, 2024 và tuyên truyền, phổ biến các Nghị định hướng dẫn luật, pháp lệnh; văn bản QPPL do địa phương ban hành... thông qua các hội nghị phổ biến, tập huấn chuyên đề, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ cơ quan, đoàn thể, thôn, hoạt động tiếp xúc cử tri... các báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn xã.

d) Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện nghiêm túc các quy định về tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo quy định;

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được quan tâm, triển khai, thực hiện nghiêm túc.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC).

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện Chi Lăng về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (kiểm soát TTHC), cải cách thủ tục hành chính (cải cách TTHC), triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện Chi Lăng năm 2024. UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 16/01/2024 về hoạt động kiểm soát TTHC, CCHC triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Liên Sơn năm 2024, chỉ đạo Văn phòng UBND xã phối hợp với các bộ phận chuyên môn thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính mới được Chủ tịch UBND tỉnh công bố mới, bãi bỏ để truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính lấy nội dung của TTHC, thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã. Hiện nay trên địa bàn xã Liên Sơn đang thực hiện 121 thủ tục hành chính cấp xã.

- Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch của UBND huyện ban hành. Tập trung đề xuất rà soát các TTHC, nhóm TTHC có vướng mắc trong quá trình thực hiện, chưa được quy định đầy đủ các bộ phận cấu thành của TTHC theo khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung để đề xuất, kiến nghị đơn giản hoá; rà soát các TTHC có quy định về thời hạn giải quyết dài ngày hoặc quy định thời hạn giải quyết quá dài so với thời hạn thực hiện thực tế để đề xuất cắt giảm cho phù hợp.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, trong quý UBND xã vẫn đang tiếp tục số hóa hồ sơ TTHC còn hiệu lực:

¹. Cụ thể: Hiến pháp 2013, Bộ luật Hình sự; Bộ luật Lao động; Luật Đất đai 2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Cư trú; [Luật Tổ tụng hành chính](#); Luật Phòng, chống mua bán người; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bình đẳng giới, Luật Giao thông đường bộ; Luật Xây dựng; Luật Doanh nghiệp 2014; Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hộ tịch, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật An ninh mạng, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm...

- Kết quả Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

UBND xã: Có 121/109 thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; trong đó có 07 TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý I năm 2024 (từ 01/12/2023 đến 22/02/2024) là: **136** hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết **136** hồ sơ (*hồ sơ trả trước thời hạn, trả đúng thời hạn là 136 hồ sơ, không có hồ sơ TTHC trả quá hạn*); số hồ sơ đang giải **quyết 0** hồ sơ.

- Kết quả tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

Trong quý I năm 2024, UBND xã không nhận được phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, hành vi hành chính của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, thực thi công vụ.

- Về công khai thủ tục hành chính

Việc công khai thủ tục hành chính được UBND xã quan tâm, chú trọng chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chuyên môn rà soát, niêm yết công khai thủ tục hành chính, chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với các chuyên môn liên quan thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính mới được Chủ tịch UBND tỉnh công bố mới, bãi bỏ để truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính lấy nội dung của TTHC thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã.

UBND xã luôn thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, bảo đảm đủ về số lượng, nội dung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và đáp ứng yêu cầu, cách thức quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 02/2017/TTVPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Việc công khai thủ tục hành chính phải được tổ chức thực hiện kịp thời, đảm bảo thủ tục hành chính được công khai đúng ngày Quyết định công bố có hiệu lực thi hành; không công khai các thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành, việc công khai TTHC tại UBND xã đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các thủ tục hành chính và bộ phận tạo thành thủ tục hành chính theo Quyết định công bố, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Đối với các thủ tục hành chính được công khai có mẫu đơn, mẫu tờ khai thì UBND xã đã đính kèm ngay sau thủ tục hành chính được công khai; bản giấy thủ tục hành chính được niêm yết công khai bảo đảm không bị hư hỏng, rách nát, hoen ố. Đã công khai niêm yết thực hiện 121 thủ tục hành chính, trong đó có 109 thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tình hình biên chế: Theo quy định UBND xã được 16 biên chế cán bộ, công chức; hiện nay UBND xã có 15 biên chế: Trong đó có 9 cán bộ, 06 công chức.

Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị: UBND xã đã tiến hành xây dựng và ban hành quy chế làm việc theo đúng quy định: Quyết định

số 89/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 Về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND xã Liên Sơn nhiệm kỳ 2021-2026;

4. Cải cách chế độ công vụ

- *Đối với tuyển dụng công chức cấp xã*: Thực hiện Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- *Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức*

Tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện chủ đề năm 2021 **“siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”**. UBND xã đã ban hành kế hoạch, quyết định² thành lập các đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ năm 2024;

- *Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*

Công tác đào tạo bồi dưỡng được UBND huyện quan tâm, chú trọng; tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia học ngoài giờ hành chính, học theo hình thức xã hội hóa để nâng cao trình độ, năng lực của bản thân. UBND xã ban hành Kế hoạch³ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 để thực hiện.

- *Về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã*

Chất lượng công chức cấp xã đã có chuyển biến tích cực, UBND xã đã tạo điều kiện bố trí cho cán bộ, công chức cấp xã tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn theo quy định. Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn chuyên môn đạt 100% (15/15), kịp thời xếp lương theo chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND huyện giao

Xác định nhiệm vụ thu Ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ ngày đầu Kết quả ngân sách trên địa bàn thu được: 5.456,300đ, đạt 41,97% so với dự toán.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Thường xuyên theo dõi, cập nhật và báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản nhà nước của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc cấp xã quản lý trên địa bàn theo đúng các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài

². Kế hoạch số 14a/KH-UBND ngày 05/02/2024 của Ủy ban nhân dân xã về kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2024;

chính.

c) Về thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005

UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

Triển khai, thực hiện tốt cơ chế tự chủ theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung Nghị định 130/2005/NĐ-CP), đến nay đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015

Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và biên chế đã tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong việc cân đối và chi tiêu, phát huy tính dân chủ, chủ động sáng tạo của người lao động; nâng cao kỹ năng quản lý, chất lượng hoạt động của đơn vị;

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước được triển khai chỉ đạo các công chức chuyên môn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị; tải, cài đặt các ứng dụng hỗ trợ công việc cho cán bộ, công chức góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân,

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai với 01 điểm cầu hoạt động ổn định, cơ bản đã đáp ứng tốt về trang thiết bị, điều kiện ánh sáng, đường truyền, đảm bảo phục vụ tốt cho các cuộc họp trực tuyến. Trang thông tin điện tử xã hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật, đăng tải các thông tin quan trọng về hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND xã; phục vụ kịp thời cho việc truy cập thông tin của các tổ chức và cá nhân. Từ đầu năm đến nay, số cuộc họp qua Hệ thống hội nghị trực tuyến là 03 cuộc.

Việc triển khai, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính được triển khai; đã quan tâm, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể hóa các mục tiêu, kế hoạch của tỉnh, huyện, xã đề ra và phân công cán bộ thực hiện.

Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích được lãnh đạo xã đặc biệt quan tâm; ban hành các văn bản chỉ đạo. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên cổng dịch vụ công tỉnh Lạng Sơn được tiếp nhận trên cổng dịch vụ công và xử lý trên môi trường điện tử trực tuyến là 136 hồ sơ.

Công tác tuyên truyền triển khai, thực hiện Dịch vụ công trực tuyến và Dịch vụ Bưu chính công ích trong giải quyết TTHC được quan tâm thực hiện. Chỉ đạo Văn phòng UBND xã chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa xã hội và các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp về hiệu quả, lợi ích đem lại khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến...

7. Kết quả khắc phục CCHC của UBND xã:

- Kết quả chấm điểm chỉ số CCHC của huyện đối với UBND xã Liên Sơn đạt **81/100 điểm**; xếp hạng 14/20 xã, thị trấn. (*xã tự chấm 89/100 điểm*).

- Các tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa **19** điểm.

TIÊU CHÍ 1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Điểm tối đa 17 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 14 điểm, Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 10 điểm.

Chỉ tiêu **1.1.** Kế hoạch CCHC năm: Điểm tối đa 4 điểm, xã đã đạt 4 điểm.

Chỉ tiêu **1.2.** Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ: Điểm tối đa 2 điểm, xã đã đạt 2 điểm; Hội đồng thẩm định chấm 0 điểm (*số lượng nội dung báo cáo định kỳ “báo cáo quý, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm” chưa đầy đủ; báo cáo đơn vị gửi không đúng thời gian quy định*).

Chỉ tiêu **1.3.** Công tác kiểm tra CCHC: Điểm tối đa 2 điểm, xã đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **1.4.** Công tác tuyên truyền CCHC, điểm tối đa 3 điểm, xã đã đạt 1 điểm. (*Bị trừ 2 điểm phần 1.4.2: Hình thức tuyên truyền*)

Chỉ tiêu **1.5.** Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC, điểm tối đa 3 điểm (*xã chưa thực hiện được bị trừ 3 điểm*).

Chỉ tiêu **1.6.** Đối thoại giữa chủ tịch UBND cấp xã với người dân, thanh niên trên địa bàn, điểm tối đa 3 điểm, xã đạt được 3 điểm.

TIÊU CHÍ 2. Cải cách thể chế: Điểm tối đa 9 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 8 điểm; Hội đồng thẩm định chấm đạt 8 điểm.

Chỉ tiêu **2.1.** Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong năm: Điểm tối đa 2 điểm, xã đạt 1 điểm.

Chỉ tiêu **2.2.** Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL): Điểm tối đa 2.5 điểm; xã đạt 2.5 điểm.

Chỉ tiêu **2.3.** Rà soát VB QPPL theo thẩm quyền: Điểm 3.5 điểm, xã đạt 3.5 điểm

Chỉ tiêu **2.4.** Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị (*trường hợp không có văn bản trái pháp luật phải xử lý thì được điểm tối đa*): Điểm tối đa 1 điểm, xã đạt 1 điểm.

TIÊU CHÍ 3. Cải cách thủ tục hành chính: Điểm tối đa 18 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 16 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 16 điểm.

Chỉ tiêu **3.1.** Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC), điểm tối đa 5 điểm, xã thực hiện đạt 3 điểm (*bị trừ ở phần: 3.1.4 và 3.1.5: Kết quả rà soát, đánh giá đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết của huyện; Kết quả rà soát, thống kê, công bố TTHC nội bộ trong cơ quan, đơn vị*).

Chỉ tiêu **3.2** Công khai TTHC, điểm tối đa 2 điểm, xã đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **3.3.** Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, điểm tối đa 3 điểm, xã đạt 3 điểm

Chỉ tiêu **3.4.** Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC, điểm tối đa 3.5 điểm, xã đạt 3.5 điểm.

Chỉ tiêu **3.5.** Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, điểm tối đa 2 điểm; xã đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **3.6.** Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã (*trường hợp không có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được điểm tối đa*), điểm tối đa 1.5 điểm, xã đạt 1.5 điểm.

Chỉ tiêu **3.7.** Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức cấp xã điểm tối đa: 1 điểm, xã Đạt 1 điểm.

TIÊU CHÍ 4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: Điểm tối đa 5 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 5 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 5 điểm.

Chỉ tiêu **4.1.** Xây dựng quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; điểm tối đa 2 điểm, xã đạt 2 điểm;

Chỉ tiêu **4.2.** Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức; điểm tối đa 1 điểm, xã đạt 1 điểm;

Chỉ tiêu **4.3** Thực hiện việc sắp xếp thôn, khu phố (sáp nhập, giải thể, đổi tên) (*trừ trường hợp không thực hiện sắp xếp do tất cả các thôn, khu phố trên địa bàn do đã đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định thì được điểm tối đa*); điểm tối đa 2 điểm. xã đạt 2 điểm.

CHỈ TIÊU 5. Cải cách chế độ công vụ: Điểm tối đa 19 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 18 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 17 điểm.

Chỉ tiêu **5.1.** Thực hiện quy định về vị trí việc làm đối với công chức; điểm tối đa 1 điểm, xã đạt 1 điểm.

Chỉ tiêu **5.2.** Thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức; điểm tối đa 4 điểm, xã đạt 4 điểm.

Chỉ tiêu **5.3.** Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; điểm tối đa 3 điểm, xã đạt 1 điểm (*bị trừ 1 điểm tại phần 5.3.2: Kết quả đánh giá công chức cơ quan, đơn vị*).

Chỉ tiêu **5.4.** Thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính; điểm tối đa 6 điểm, xã đạt 6 điểm.

Chỉ tiêu **5.5.** Cán bộ, công chức cấp xã; điểm tối đa 5 điểm, xã đạt 5 điểm.

TIÊU CHÍ 6. Cải cách tài chính công: Điểm tối đa 10 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 10 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 9 điểm.

Chỉ tiêu **6.1.** Ban hành Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế chi tiêu nội bộ; điểm tối đa 1 điểm, xã đạt 1 điểm.

Chỉ tiêu **6.2.** Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước tại địa phương; điểm tối đa 2 điểm, xã đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **6.3.** Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách; điểm tối đa 4 điểm, xã đạt 3 điểm (*bị trừ 1 điểm tại phần 6.3.3: Thực hiện đúng quy định báo cáo tài chính gửi cơ quan tài chính cấp trên theo quy định tại Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND tỉnh*).

Chỉ tiêu **6.4.** Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (các kiến nghị trong năm đánh giá và năm trước liền kề năm đánh giá; trường hợp không có kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán được điểm tối đa); điểm tối đa 2 điểm, xã thực hiện đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **6.5** Thực hiện tiết kiệm kinh phí được phân bổ điểm tối đa 1 điểm; xã đạt 1 điểm.

TIÊU CHÍ 7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Điểm tối đa 13 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 10 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 7 điểm.

Chỉ tiêu **7.1.** Tỷ lệ văn bản đi của cơ quan (giữa cơ quan, đơn vị có sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử; không bao gồm văn bản mật) được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử, không kèm bản giấy: Điểm tối đa 1 điểm (*bị trừ 1 điểm*).

Chỉ tiêu **7.2.** Cập nhật hồ sơ giải quyết TTHC cấp xã vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh điểm tối đa 2 điểm; xã thực hiện và tự chấm 0 điểm; Hội đồng thẩm định huyện chấm đạt 2 điểm.

Chỉ tiêu **7.3.** Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: Điểm tối đa 2 điểm; xã thực hiện được 2 điểm.

Chỉ tiêu **7.4.** Hoạt động của trang thông tin điện tử của xã, thị trấn: Điểm tối đa 3 điểm; xã thực hiện được 1 điểm (*bị trừ 1 điểm tại mục 7.4.1: số lượng tin bài được đăng tải hàng tháng về thông tin chỉ đạo, điều hành, hoạt động; bị trừ 1 điểm tại mục 7.4.2: số lượng văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các lĩnh vực công tác được đăng tải trong năm*).

Chỉ tiêu **7.5.** Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; điểm tối đa 2 điểm; xã chưa thực hiện được 2 điểm.

Chỉ tiêu **7.6.** Thực hiện thanh toán trực tuyến: điểm tối đa 3 điểm (*bị trừ 3 điểm*)

TIÊU CHÍ 8. Tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội: Điểm tối đa 9 điểm, xã thực hiện và tự chấm đạt 9 điểm; Hội đồng thẩm định chấm đạt 9 điểm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Công tác cải cách hành chính được UBND xã đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm hành động của các tổ chức, đơn vị, trong công tác cải cách hành chính. Trên cơ sở khai thác hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của từng cá nhân, tổ chức, đơn vị.

Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; công tác tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa được duy trì và thực hiện có hiệu quả. Triển khai thực hiện

nghiêm túc các nhiệm vụ, kế hoạch cải cách hành chính theo quy định.

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thuộc xã quản lý đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm theo quy định, đã ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản và giải quyết công việc. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng được tăng cường.

2. Những tồn tại, hạn chế hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện cải cách hành chính

Bên cạnh những ưu điểm đạt được, UBND xã còn một số hạn chế sau:

Một số công chức chuyên môn còn lúng túng trong việc thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ chưa cao;

Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính chưa sâu rộng, tin bài tuyên truyền về CCHC nội dung chưa phong phú.

Một số cán bộ, công chức chưa nghiên cứu, học hỏi để ứng dụng công nghệ thông tin trong trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ II NĂM 2024

1. Phương hướng, nhiệm vụ

a) Cải cách thể chế

Thực hiện tốt quy trình rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật chứa đựng các quy định về thủ tục hành chính (nếu có).

b) Cải cách hành chính

Chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch CCHC đã được ban hành. Tiến hành kiểm tra công tác CCHC ngành chuyên môn, theo kế hoạch; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, hạn chế trong công tác CCHC.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đặc biệt là việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích và số hóa hồ sơ, giấy tờ; thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính bằng các hình thức thiết thực và thích hợp. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính đối với các chuyên môn thuộc UBND xã. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính nhằm nâng cao chất lượng các quy định hành chính, nâng cao vai trò của cá nhân, tổ chức trong giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ năm 2019 sau khi có hướng dẫn của các Bộ ngành; triển khai thực hiện chế độ nâng bậc lương, phụ cấp năm 2024. Quản lý tổ chức bộ máy; quản lý, sử dụng biên chế công chức theo quy định hiện hành.

d) Cải cách chế độ công vụ

Công văn số 12/UBND-NC ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh, năm 2024 UBND huyện tiếp tục thực hiện chủ đề năm 2024 “siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”.

Triển khai thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 của tỉnh, huyện.

đ) Cải cách tài chính công

Chỉ đạo tổ chức thu triệt để các nguồn thu trên địa bàn để nộp vào ngân sách theo quy định hiện hành, phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch của huyện đề ra.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo, tài chính được đầy đủ, kịp thời theo quy định.

e) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, tăng cường và tổ chức tốt các buổi giao ban trực tuyến giữa UBND xã với các thôn, đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy.

Tiếp tục triển khai các nội dung của Nghị quyết 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến 2025, định hướng đến năm 2030, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo cấp trên, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024;

Tiếp tục nâng cấp trang thông tin điện tử xã, cập nhật kịp thời các sự kiện chính trị nổi bật của Trung ương, tỉnh, huyện, xã và TTTC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lên trang thông tin điện tử xã.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2024 của UBND xã Liên Sơn.

Nơi nhận:

- Như trên
- Ủy ban nhân dân huyện ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vi Văn Nhớ